TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN DU** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 103/2024/QĐST-HNGĐ	*Tiên Du, ngày 26 tháng 06 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN DU, TỈNH BẮC NINH

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 200/2024/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 06 năm 2024 về việc "*Tranh chấp hôn nhân gia đình"*, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Trung D, sinh năm 1991;

Bị đơn: Chị Trần Dạ H, sinh năm 1990;

Cùng địa chỉ: Thôn Đ, xã V, huyện T, tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 07 năm 2024

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 03 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Trung D và chị Trần Dạ H

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Trung D và chị Trần Dạ H thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Đại L, sinh ngày 22/07/2016. Ly hôn, anh D là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu L cho đến khi cháu thành niên. Hai bên không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Không Lạm dụng việc thăm nom gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi dạy con cái.

2.3. Về tài sản chung, công nợ, công sức: Không yêu cầu Tòa án giải quyết;

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm anh Nguyễn Trung D tự nguyện chịu 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền anh D đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng; hoàn trả lại cho anh D 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/23; số 0001470 ngày 26/06/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Anh D1 đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Du;
- UBND xã Việt Đoàn, huyện Tiên Du
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

THẨM PHÁN

Trần Văn Quang